

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 5 năm 2021*

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (NĂM 2020)**

**Kính gửi: - Đại hội đồng Cổ đông Công ty**

### **I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2020:**

#### **1. Môi trường Kinh doanh năm 2020:**

Đại dịch Covid-19 bắt đầu ảnh hưởng tới TTCK Việt Nam từ cuối tháng 1/2020, đã dẫn đến một đợt sụt giảm nhanh và mạnh chưa từng thấy. VN-Index chỉ trong hai tháng sau đó đã sụt giảm 33,51%, xuống mức thấp nhất trong vòng ba năm. Tuy nhiên, với khả năng kiểm soát dịch bệnh thành công của Chính phủ, TTCK Việt Nam được phục hồi nhanh chóng trong những tháng còn lại của năm 2020. Cùng với đó, với mức độ phục hồi mạnh mẽ của TTCK và lãi suất duy trì thấp kỷ lục, dòng tiền đã chảy mạnh vào kênh đầu tư chứng khoán. Thị trường ghi nhận quy mô tham gia của nhà đầu tư mới cao chưa từng thấy trong lịch sử.

Theo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), sau khi dịch bệnh trong nước được kiểm soát, TTCK Việt Nam đã phục hồi nhanh và mạnh, thuộc top đầu thế giới. TTCK Việt Nam đã đóng cửa năm 2020 với mức hồi phục ấn tượng, tăng xấp xỉ 15% so với cuối năm 2019 và được đánh giá là 1 trong 10 thị trường chứng khoán tăng trưởng tốt nhất thế giới. Giá trị giao dịch bình quân phiên của cả 3 sàn đạt 7.396 tỷ, tăng tới 59% so với năm trước. Kết thúc năm 2020, chỉ số VN Index vượt 1.100 điểm, đạt 1103,87 điểm, tăng mạnh tới 67% so với thời điểm thấp nhất của năm 2020, tăng 14,9% so với thời điểm cuối năm 2019; chỉ số HNX Index đạt 203,12 điểm, tăng gần 119% so với thời điểm cuối quý I/2020 và tăng 98,1% so với cuối năm 2019; UPCOM-Index đạt 74,45 điểm, tăng hơn 31,6%.

Quy mô thị trường cổ phiếu vượt mục tiêu Chính phủ đề ra cho đến năm 2020 và thị trường trái phiếu tiếp tục duy trì đà tăng trưởng. Quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt gần 5.294 nghìn tỷ đồng, tăng 69% so với thời điểm cuối quý I/2020 và tăng 20,8% so với cuối năm 2019, tương đương với 87,7% GDP năm 2019 và 84,1% GDP năm 2020, vượt mục tiêu đề ra. Thị trường trái phiếu có 477 mã trái phiếu niêm yết với giá trị niêm yết đạt 1.388 nghìn tỷ đồng, tăng 16,8% so với cuối năm 2019 (tương đương 23% GDP).



Thanh khoản của thị trường tăng mạnh lên mức cao kỷ lục cho thấy sức hấp dẫn của thị trường Việt Nam, dù chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19, nhưng giá trị giao dịch bình quân năm 2020 vẫn đạt trên 7.420 tỷ đồng/phiên, tăng 59,3% so với bình quân năm 2019. Thanh khoản trên thị trường trái phiếu tiếp tục tăng trưởng mạnh, bình quân đạt trên 10.393 tỷ đồng/phiên, tăng 13% so với năm 2019.

Số lượng tài khoản nhà đầu tư trong nước mở mới tăng kỷ lục trong năm 2020. Riêng trong tháng 11, nhà đầu tư trong nước đã mở mới 41.203 tài khoản, con số cao nhất theo tháng trong lịch sử hơn 20 năm hoạt động của TTCK Việt Nam. Cả năm 2020, số tài khoản nhà đầu tư trong nước mở mới đạt 393.659 tài khoản, tăng 94% so với số lượng tài khoản mở mới trong năm 2019; khối ngoại mở mới 2.856 tài khoản. Số lượng tài khoản mở mới trong năm 2020 gần bằng 10 năm trước cộng lại. Lũy kế tới hết tháng 12/2020, tổng số lượng tài khoản chứng khoán tại Việt Nam đạt hơn 2,77 triệu tài khoản, tăng 16,7% so với cuối năm 2019.

Cùng với đó, TTCK phái sinh tiếp tục đóng vai trò phòng vệ rủi ro hiệu quả, có tác dụng ổn định tâm lý nhà đầu tư. Khối lượng giao dịch bình quân đạt 156.852 hợp đồng/phiên, tăng 77% so với bình quân năm 2019. Tính tại thời điểm 31/12/2020, khối lượng mở (OI) toàn thị trường đạt 40.339 hợp đồng, tăng 143% so với cuối năm 2019.

Năm 2020, đại dịch Covid-19 bùng phát đã ảnh hưởng đáng kể tới hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết, đăng ký giao dịch, trong đó lợi nhuận sau thuế của các công ty đã bị ảnh hưởng rõ rệt. Trong bối cảnh thị trường chứng khoán diễn biến kém thuận lợi, VICS vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức. Công ty đã nỗ lực tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược để thực hiện tái cấu trúc tài chính công ty. Tuy nhiên đến nay, công ty vẫn chưa có được nhà đầu tư.

## **2. Kết quả Hoạt động Kinh doanh năm 2020:**

Năm 2020 là năm mà VICS tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Do đặc thù VICS là một công ty chứng khoán đại chúng với hầu hết các cổ đông nhỏ lẻ, không có sự hậu thuẫn nào về nguồn vốn và các lợi thế kinh doanh từ một ngân hàng hoặc tập đoàn kinh tế mạnh nào đó. Tuy có sự chỉ đạo, điều hành của Ban Điều hành, sự giám sát chặt chẽ của HĐQT cùng nỗ lực của toàn thể CBNV Công ty, năm 2020 công ty chỉ đạt doanh thu 6,6 tỷ đồng, không đạt kế hoạch kinh doanh năm 2020 theo nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông đã đề ra

## **II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY:**

### **1. Hoạt động của HĐQT năm 2020:**

#### **❖ Về nhân sự HĐQT:**

Trong năm 2020, Công ty không có biến động nào liên quan đến nhân sự HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty. Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 đến thời điểm hiện tại như sau:

- 1- Ông Nguyễn Xuân Biều – Chủ tịch HĐQT;
- 2- Ông Tô Thành Vinh – Phó Chủ tịch HĐQT;



### 3- Ông Nguyễn Xuân Sanh – Thành viên.

Các thành viên HĐQT đều được phân công nhiệm vụ cụ thể, chịu trách nhiệm theo lĩnh vực được phân công. Đánh giá chung năm 2020, tất cả các thành viên HĐQT Công ty đều hoàn thành nhiệm vụ được giao theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều lệ Công ty với tinh thần trách nhiệm cao.

#### ❖ Các cuộc họp của HĐQT:

Ngoài các cuộc họp định kỳ tối thiểu hàng Quý theo Luật định thì các cuộc họp HĐQT được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản để thông qua các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Các hình thức trao đổi công việc với nhau qua điện thoại, E-mail hay phương tiện truyền thông hiện đại khác đều được các thành viên HĐQT áp dụng, thực hiện để trao đổi, xử lý công việc nhanh chóng, kịp thời, định hướng hoạt động cho Ban Điều hành. Kết quả, trong năm 2020, HĐQT đã thông qua và ban hành 7 nghị quyết, quyết định thuộc thẩm quyền HĐQT liên quan đến công tác quản trị, điều hành, nhân sự. Các văn bản do HĐQT ban hành thông qua các phiên họp định kỳ hoặc dưới hình thức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản đều đạt được sự nhất trí cao của các thành viên trong HĐQT, được ban hành phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và có giá trị thực thi cao. Đối với những nghị quyết của HĐQT thuộc diện phải công bố thông tin theo quy định, HĐQT Công ty cũng thực hiện nhanh chóng, kịp thời, đảm bảo đúng thời hạn quy định.

Thông tin cụ thể các nghị quyết, quyết định của HĐQT trong năm 2020 như sau:

STT	Số nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	60/2020/NQ-HĐQT	28/04/2020	Chốt danh sách cổ đông và quyết định ngày Tổ chức Đại hội cổ Đông thường niên 2020
2	81/2020/NQ-HĐQT	08/06/2020	Quyết định các báo cáo, tờ trình và mẫu biểu để Tổ chức Đại hội cổ Đông thường niên 2020 và thành lập các ban chuyên môn
3	122/2020/NQ-HĐQT	29/07/2020	Đóng cửa phòng giao dịch
4	148/2020/QĐ-HĐQT	07/09/2020	Bổ nhiệm Quyền Tổng Giám đốc
5	162/2020/QĐ-HĐQT	08/10/2020	Đóng cửa phòng giao dịch
6	175/2020/NQ-HĐQT	28/10/2020	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc
7	176/2020/NQ-HĐQT	28/10/2020	Bổ nhiệm Giám đốc khởi tư vấn



## **2. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2020:**

Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị do các Cổ đông quyết định tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên được tổ chức định kỳ hàng năm. Trong năm 2020, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát số tiền là 208 triệu đồng. Khoản thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT được tính toán trên cơ sở hợp lý, tiết kiệm, công khai và minh bạch nhằm đảm bảo hoạt động bình thường của HĐQT và quyền lợi của cổ đông. Ngoài ra, không có chi phí cá nhân khác.

## **3. Kết quả Hoạt động Giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành, các cán bộ quản lý khác:**

Năm 2020 là năm mà HĐQT đẩy mạnh công tác giám sát thường xuyên đối với Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác nhằm đảm bảo Công ty hoạt động an toàn, tuân thủ đúng quy định pháp luật, triển khai thực hiện đúng các nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2020 và quyết định của HĐQT. Ngoài ra, HĐQT còn chú trọng công tác quản trị rủi ro, triển khai việc chuẩn hóa các quy trình, quy chế quản trị, tăng cường việc giám sát và kiểm tra thực hiện các quy trình, quy chế này của Ban Điều hành và các cán bộ quản lý. HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định, văn bản thông báo chỉ đạo Tổng giám đốc và Ban điều hành triển khai thực hiện các chủ trương của HĐQT, ĐHĐCĐ, đồng thời xử lý thực hiện các công việc trong công tác quản trị rủi ro, quản lý tài chính, điều hành hoạt động kinh doanh, triển khai các biện pháp cấp bách về tái cấu trúc tài chính; Kiểm điểm đánh giá Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc điều hành hoạt động kinh doanh, quản lý nghiệp vụ và quản lý tài chính, công nợ, đầu tư... Các công việc giám sát cụ thể, chủ yếu của HĐQT đối với Ban Điều hành trong năm 2020 như sau:

- i. Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro trong toàn Công ty. Chỉ đạo, giám sát Ban Điều hành thực hiện đúng Điều lệ, quy định quản lý nội bộ trong Công ty.
- ii. Theo dõi, chỉ đạo ban Điều hành quản lý, báo cáo Các khoản phải thu của công ty.
- iii. Phối hợp với Công ty kiểm toán để hoàn thành việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty. Thông qua các Báo cáo tài chính hàng Quý, bán niên theo thẩm quyền của HĐQT.
- iv. Tổ chức thành công Đại hội Hoàn thành việc xây dựng Báo cáo thường niên 2020 của Công ty để thực hiện công bố thông tin theo quy định và PR cho hình ảnh, thương hiệu của Công ty. Thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM (HSX) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD).
- v. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, công tác quản lý rủi ro trong toàn Công ty. Chỉ đạo, giám sát và tổ chức việc thực hiện các quy định, quy chế quản lý nội bộ...;



Đánh giá chung, các thành viên HĐQT Công ty đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT theo Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

### **III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÔNG TY NĂM 2021:**

Năm 2021 Công ty trích lập dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi vào quý 2 năm 2021 và đưa ra các phương án khắc phục tình hình tài chính. Nếu không thỏa mãn được điều kiện về tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của Bộ tài chính về tỷ lệ an toàn tài chính, thì công ty có nguy cơ bị rút giấy phép hoạt động. Trước tình hình đó, VICS cần thiết triệt để thực hiện các định hướng quan trọng và chủ yếu sau:

- i. Tiếp tục tập trung phát triển các mảng hoạt động có khả năng có lợi nhuận như: Tư vấn M&A, môi giới trái phiếu, thu xếp vốn và các dịch vụ tài chính; Rút bớt nghiệp vụ tự doanh chứng khoán; Kiểm soát chi phí hoạt động chặt chẽ, đảm bảo chi duy trì và phát triển các hoạt động nghiệp vụ có lợi nhuận, có hiệu quả và thiết thực đối với quy mô và thực tế hoạt động của Công ty;
- ii. Tiếp tục tận dụng tối đa các cơ sở hiện có để phát triển các hoạt động kinh doanh, dịch vụ chính có hiệu quả; phát triển các sản phẩm dịch vụ mới, các hoạt động kinh doanh khác;
- iii. Thiết lập đội ngũ kỹ thuật IT nhằm nghiên cứu, đảm bảo phù hợp với nhu cầu phát triển, mở rộng hệ thống chi nhánh, phòng giao dịch của VICS trong những năm tới cũng như đáp ứng tốt các yêu cầu dịch vụ của khách hàng, yêu cầu về kỹ thuật của cơ quan quản lý Nhà nước về chứng khoán.
- iv. Không ngừng tăng cường công tác quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ của HĐQT và Ban Điều hành nhằm đảm bảo sự phát triển minh bạch và bền vững, hạn chế tối đa các rủi ro hệ thống và rủi ro thị trường, rủi ro pháp lý trong quá trình hoạt động... Đảm bảo tối đa an toàn tài chính trong công tác quản lý tài sản, dịch vụ môi giới, dịch vụ tài chính và đầu tư;

### **IV. CÁC NỘI DUNG XIN Ý KIẾN BIỂU QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:**

Để triển khai các định hướng phát triển Công ty năm 2021, HĐQT Công ty kính trình ĐHCĐ xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

- 1) **Thông qua định hướng phát triển Công ty năm 2021:** nội dung đã nêu tại phần III của Báo cáo này. Đồng thời ủy quyền cho HĐQT chủ động xây dựng và triển khai thực hiện các giải pháp cấp bách để thực hiện triệt để, hiệu quả và kịp thời các nội dung định hướng phát triển trên.
- 2) **Về mức thù lao và kinh phí hoạt động:**

Năm 2021, thù lao của các thành viên HĐQT, Thư ký Công ty và Ban Kiểm soát như sau:

- **Đối với thành viên HĐQT:** hưởng mức thù lao 3.000.000 đồng/người/tháng.
- **Đối với Ban Kiểm soát:** Trưởng Ban hưởng mức thù lao 3.000.000 đồng/tháng. Các thành viên trong Ban Kiểm soát hưởng mức thù lao 2.000.000đồng/người/tháng.
- **Thư ký Công ty** hưởng mức thù lao 2.000.000 đồng/ tháng

*Trân trọng cảm ơn và kính trình!*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch HĐQT**



**Nguyễn Xuân Biểu**







BAN ĐIỀU HÀNH

\*\*\*

Số: 73 /2021/ BC-BĐH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

\*\*\*\*\*

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 05 năm 2021

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020 KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021

*Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông*

### I. MÔI TRƯỜNG KINH DOANH NĂM 2020

Nhìn lại tổng quan thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam năm 2020 có thể nhận thấy, thị trường chịu tác động sâu sắc từ những diễn biến phức tạp, đa chiều trong bối cảnh kinh tế toàn cầu và trong nước.

Theo dữ liệu của Ngân hàng thế giới, trong năm qua, các nền kinh tế khu vực Đông Á - Thái Bình Dương đã tiến hành 33 chương trình cải cách về môi trường kinh doanh. Mặc dù, nhiều nền kinh tế trong khu vực được đánh giá có môi trường thuận lợi hơn đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ so với mặt bằng chung thế giới, song xét về tổng thể thì tốc độ cải cách đang chậm lại. Trong vòng 12 tháng qua (tính từ 01/5/2018 đến ngày 01/5/2019), trong khu vực đã giảm đi 10 cải cách và chưa tới một nửa số nền kinh tế (12 trên 25) có thực hiện cải cách. Tuy nhiên, trong số 25 nền kinh tế đứng đầu thế giới về môi trường kinh doanh vẫn có 5 đại diện của khu vực Đông Á - Thái Bình Dương, bao gồm Singapore (thứ 2), Hồng Kông (thứ 3), Malaysia (thứ 12), Đài Loan (thứ 15) và Thái Lan (thứ 21). Theo đó, Ngân hàng thế giới đánh giá các nền kinh tế Đông Á - Thái Bình Dương đạt kết quả tương đối tốt trong các chỉ số: Vốn vay, tiếp cận điện năng và xin giấy phép xây dựng. Thủ tục cấp nối điện cho một cơ sở mới xây dựng trong khu vực này là 63 ngày, ít hơn gần 12 ngày so với mức trung bình của các nền kinh tế OECD. Tương tự, quy trình cấp phép xây dựng ở các quốc gia Đông Á - Thái Bình Dương ngắn hơn 20 ngày so với các nền kinh tế OECD.

Trung Quốc và Ấn Độ vẫn nằm trong nhóm 10 nền kinh tế tiến hành nhiều cải cách nhất trong năm qua để cải thiện môi trường kinh doanh. Với 8 cải cách, Trung Quốc đã cải thiện quy định trong hầu hết các lĩnh vực được đánh giá trong DB 2020. Các lĩnh vực Trung Quốc có tiến hành cải cách: Thành lập doanh nghiệp, xin giấy phép xây dựng, tiếp cận điện năng, bảo vệ lợi ích nhà đầu tư thiểu số, nộp thuế, giao thương quốc tế, thực thi hợp đồng và xử lý khi mất khả năng thanh toán.

Các nền kinh tế ghi nhận nhiều cải cách khác có Indonesia và Myanmar (với 5 chương trình cải cách) và Philippines (với 3 chương trình cải cách). Trong đó, Indonesia đã cải thiện điểm số về nộp thuế thông qua áp dụng hệ thống thông tin và thanh toán trực tuyến cho các loại thuế chính. Đồng thời quốc gia này cũng cải thiện điểm số về thực thi hợp đồng thông qua áp dụng hệ thống quản lý hồ sơ điện tử để hỗ trợ thẩm phán. Bên cạnh đó, giao dịch thương mại qua biên giới (giao thương quốc tế) cũng cải thiện thông qua xử lý trực tuyến các tờ khai hải quan xuất khẩu, nhờ đó giảm thời gian hoàn thiện thủ tục xuất khẩu từ 63 giờ xuống còn 56 giờ.

Tuy nhiên, Ngân hàng thế giới cũng cho rằng khu vực Đông Á - Thái Bình Dương vẫn còn ghi nhận nhiều yếu kém trong một số lĩnh vực thực thi hợp đồng, bởi đây là lĩnh vực cần áp dụng các



thông lệ quốc tế bao gồm các hệ thống thay thế giúp giải quyết tranh chấp và thành lập các tòa án thương mại chuyên biệt. Giải quyết tranh chấp thương mại thông qua tòa án sơ thẩm địa phương có chi phí trung bình lên tới 47,2% giá trị khiếu nại, cao hơn gấp đôi mức trung bình là 21,5% của các nền kinh tế OECD. Các chỉ số này cho thấy khoảng cách khác biệt lớn giữa các nền kinh tế trong khu vực.

Báo cáo DB 2020 cho rằng, điều kiện kinh doanh dễ dàng hơn có thể tác động tới mức độ khởi nghiệp, từ đó làm tăng cơ hội nghề nghiệp, nguồn thu thuế của chính phủ và thu nhập của người dân. Các nghiên cứu đã chỉ ra có mối liên hệ giữa đơn giản hóa, cải thiện quy định kinh doanh và tốc độ tăng trưởng cao. Theo đó, gỡ bỏ rào cản kinh doanh là biện pháp tích cực để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Cải cách liên tục là chìa khóa để cải thiện môi trường kinh doanh trong nước và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tư nhân.

Đối với Việt Nam, trong số 10 chỉ số được đánh giá trong DB 2020, Việt Nam có 5 chỉ số tăng điểm gồm: Thành lập doanh nghiệp, xin giấy phép xây dựng, tiếp cận điện năng, vay vốn, nộp thuế. Có 4/10 chỉ số giữ nguyên điểm số, gồm: Đăng ký tài sản, bảo vệ lợi ích nhà đầu tư thiểu số, giao thương quốc tế và thực thi hợp đồng. Có 1 chỉ số giảm 0,1 điểm là chỉ số xử lý khi mất khả năng thanh toán. Trong các tiêu chí được đánh giá, Ngân hàng thế giới đánh giá Việt Nam có cải cách, giúp việc kinh doanh dễ dàng hơn là vay vốn và nộp thuế. Tiêu chí có thứ hạng cao nhất là xin giấy phép xây dựng (xếp thứ 25) và thấp nhất là xử lý khi mất khả năng thanh toán (xếp thứ 122). Trong 5 chỉ số tăng điểm, có 2 chỉ số được ghi nhận cải cách về quy định và thực thi. Đây cũng là hai trong ba chỉ số tăng hạng, đó là vay vốn và nộp thuế. Trong đó, về chỉ số vay vốn, Ngân hàng thế giới ghi nhận cải cách về tiếp cận thông tin tín dụng với việc cung cấp dữ liệu từ nhà bán lẻ. Nhờ vậy, chỉ số vay vốn tăng 5 điểm và 7 bậc (từ thứ hạng 32 lên thứ hạng 25).

Đáng chú ý là chỉ số nộp thuế (Paying Taxes) của Việt Nam tăng 22 bậc, đưa Việt Nam từ vị trí thứ 131 lên xếp thứ 109 trong tổng số 190 quốc gia được đánh giá. Với việc chỉ số nộp thuế của Việt Nam tăng 22 bậc, ngành thuế Việt Nam đã vượt chỉ tiêu của Chính phủ đề ra tại Nghị quyết số 02/NQ-CP về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021. Theo đó, mục tiêu chỉ số nộp thuế năm 2019 tăng lên 7-10 bậc, tiệm cận mục tiêu đến năm 2021 lên 30-40 bậc.

Để đánh giá về chỉ số nộp thuế, Ngân hàng thế giới đã căn cứ vào các tiêu chí như: Số giờ nộp thuế, số lần nộp thuế trong năm, tổng mức thuế suất trên lợi nhuận, chỉ số sau kê khai (hoàn thuế giá trị gia tăng, thanh/kiểm tra thuế thu nhập doanh nghiệp). Báo cáo DB 2020 của Ngân hàng thế giới cũng cho biết, phần lớn các chỉ số này đều có sự cải thiện so với năm trước đó và được ghi nhận nhờ những nỗ lực của Chính phủ và các cơ quan bộ, ngành tại Việt Nam. Cụ thể, thời gian nộp thuế giảm 114 giờ (từ 498 xuống 384 giờ); trong đó, 94 giờ giảm là do cải cách, đơn giản hóa tại các thủ tục về khai thuế giá trị gia tăng và 20 giờ giảm là do những cải cách, đơn giản hóa các thủ tục về nộp và quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp. Số lần nộp thuế giảm từ 10 lần năm 2019 xuống còn 6 lần năm 2020. Tổng mức thuế suất (tỷ lệ tổng thuế và đóng góp) giảm 0,2%, từ mức 37,8% năm 2019 xuống còn 37,6% năm 2020.

Ngoài ra, theo DB 2020, Việt Nam có 01 chỉ số duy trì thứ hạng, đó là tiếp cận điện năng. Theo đó, chỉ số tiếp cận điện năng của Việt Nam tiếp tục đứng thứ 4 trong khu vực ASEAN. Chỉ số điện năng được DB 2020 đánh giá theo các tiêu chí: Thủ tục, thời gian và chi phí để kết nối với lưới điện, độ tin cậy cung cấp điện và tính minh bạch của giá điện. Trong đó, về số thủ tục và thời gian thực hiện của ngành Điện Việt Nam tiếp tục duy trì vị trí thứ 2 trong khu vực ASEAN. Và khi so sánh Việt Nam với các quốc gia tham gia ký kết Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) cho thấy chỉ số tiếp cận điện năng của Việt Nam đang ở nhóm 4 nước tốt nhất của các nước tham gia hiệp định này. Tuy nhiên, cũng từ báo cáo DB 2020, Việt Nam có tới 6/10 chỉ số còn lại giảm bậc, trong đó, thành lập doanh nghiệp tuy tăng điểm (nhờ giảm 1 ngày thực hiện thủ tục), nhưng giảm tới 11 bậc. Xin giấy phép xây dựng giảm 4 bậc, không có cải cách nào được ghi nhận, nhưng tăng điểm nhẹ bởi tỷ lệ chi phí chính thức/giá trị công trình giảm (do giá trị công trình tăng lên nên tỷ lệ này giảm). 4 chỉ số giảm bậc, không có cải cách nào được ghi nhận và điểm số giữ



nguyên, gồm: Đăng ký tài sản (giảm 4 bậc); bảo vệ lợi ích nhà đầu tư thiểu số (giảm 8 bậc); giao thương quốc tế (giảm 4 bậc) và thực thi hợp đồng (giảm 6 bậc). Chỉ số xử lý khi mất khả năng thanh toán mặc dù giảm 0,1 điểm, nhưng tăng 11 bậc. Điều này có thể lý giải là do một số nước khác có bước lùi về chỉ số này.

Bức tranh môi trường kinh doanh tại Việt Nam qua DB 2020 cho thấy, Việt Nam đã có sự cải thiện về chất lượng môi trường kinh doanh (qua việc tăng điểm), song sự cải thiện này còn ít và chậm; trong khi một số nền kinh tế cải cách nhanh và mạnh mẽ hơn. Cải cách môi trường kinh doanh ở Việt Nam còn thách thức với nhiều chỉ số trong nhiều năm không cải thiện hoặc cải thiện chậm. Vì thế, việc đạt mục tiêu của Chính phủ vào nhóm nước ASEAN 4 càng trở nên khó khăn, thách thức hơn.

Các chỉ số chính của Phố Wall đã kết thúc năm 2020 ở mức cao nhất mọi thời đại vào phiên 31/12 - một kết quả khá ngạc nhiên cho một năm kinh tế Mỹ "chao đảo" vì đại dịch COVID-19. Phố Wall đã có đà tăng mạnh mẽ vào cuối năm khi vắc-xin ngừa COVID-19 được chấp thuận và bắt đầu được triển khai tiêm chủng. Điều này đã làm dấy lên hy vọng về sự phục hồi cho kinh tế Mỹ trong năm mới. Chỉ số Dow và S&P 500 khép phiên ở mức kỷ lục mới. Cùng với Nasdaq, cả 3 chỉ số chính của chứng khoán Mỹ đều đạt mức tăng đáng kể ngay cả trong bối cảnh tỷ lệ thất nghiệp gia tăng, các lĩnh vực như khách sạn, hàng không, dầu khí và nghệ thuật đều chịu nhiều thiệt hại vì đại dịch.

Kết thúc phiên cuối cùng của năm 2020 trên thị trường chứng khoán Phố Wall, chỉ số công nghiệp Dow Jones tăng 0,7%, lên 30.606,48 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng 0,6% lên 3.756,07 điểm, trong khi chỉ số công nghệ Nasdaq Composite tiến 0,1% và khép phiên ở mức 12.888,28 điểm.

### **Môi trường trong nước**

Theo UNDP, Việt Nam đã tạo ra một câu chuyện huyền thoại trong công cuộc giảm nghèo. GDP bình quân giai đoạn 2016 - 2020 đạt khoảng 5,9%/năm và năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) tăng từ 33,6% bình quân giai đoạn 2011 - 2015 lên 45,2% giai đoạn 2016 - 2020.

Tốc độ tăng năng suất lao động bình quân, giai đoạn 2016 - 2020, là 5,8%/năm. Hệ số ICOR giảm xuống còn khoảng 6,1. Năm 2020, kinh tế Việt Nam có quy mô thứ 40 trên thế giới, thứ 4 trong ASEAN và bình quân GDP/người đứng thứ 6 trong ASEAN. Các cân đối lớn của nền kinh tế được cải thiện đáng kể. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân dưới 5% trong suốt 7 năm liền (2014-2020). Cán cân thanh toán quốc tế thặng dư; dự trữ ngoại hối tăng từ 28 tỷ USD năm 2015 đạt hơn 90 tỷ USD vào năm 2020. Thị trường xuất khẩu được mở rộng và đa dạng hóa; nhiều doanh nghiệp tham gia sâu rộng vào chuỗi giá trị khu vực, toàn cầu; đặc biệt, xuất siêu liên tục từ 2016-2020 và năm 2020 đạt hơn 19,1 tỷ USD. Tỷ trọng giá trị xuất khẩu sản phẩm công nghệ cao trong tổng giá trị xuất khẩu hàng hoá tăng lên khoảng 50% năm 2020.

Năm 2020, Việt Nam đã có quan hệ chính thức với 189/193 quốc gia; đã ký 15 hiệp định FTA (năm 2020 phê chuẩn và triển khai có hiệu quả EVFTA; tham gia ký Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) và ký FTA Việt Nam - Anh), đang đàm phán hai FTA; có 79 nước đã công nhận Việt Nam là một nền kinh tế thị trường... Đặc biệt, năm 2020, Việt Nam nằm trong số hiếm hoi các nước vẫn giữ được mức tăng trưởng 2,91% GDP; được coi là một trong 16 nền kinh tế mới nổi thành công nhất thế giới và phục hồi kinh tế nhanh hình chữ V, với mức tăng trưởng dự báo từ hơn 6% tới 11,2% trong năm 2021.

Chỉ số phát triển con người (HDI) năm 2019 của Việt Nam trong Báo cáo Phát triển con người toàn cầu năm 2020 do Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) công bố chiều 16-12-2020 là 0,704, lần đầu tiên đưa Việt Nam vào nhóm các nước phát triển con người cao và xếp thứ 117/189 quốc gia và vùng lãnh thổ. Theo Báo cáo phát triển bền vững 2020, Việt Nam là quốc gia Đông-Nam



Áp dụng nhất đạt được năm mục tiêu hành động của Liên hợp quốc, trong đó có các biện pháp giảm khí thải CO<sub>2</sub>, thúc đẩy năng lượng tái tạo và nâng cao khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu.

Nhìn tổng thể, năm 2020, Việt Nam nổi lên như một điểm sáng đáng ghi nhận và tự hào về khả năng tự chủ, tự cường, thành công trong kiểm soát sự lây lan của dịch Covid-19; linh hoạt và hiệu quả trong phản ứng chính sách và phản ứng thị trường hỗ trợ doanh nghiệp; chủ động tham gia tham gia các hiệp định thương mại song phương và đa phương; khai thác các cơ hội từ sự dịch chuyển và tái định vị các chuỗi cung ứng khu vực và quốc tế, thúc đẩy tái cơ cấu về tổ chức và công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi mô hình, tham gia sâu hơn vào các chuỗi giá trị toàn cầu và; hướng tới tăng trưởng nhanh, bền vững. Về triển vọng, Việt Nam vẫn duy trì được sự ổn định kinh tế vĩ mô và đang trong xu hướng phục hồi theo hình chữ V; là một trong những nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất khu vực và thế giới. Nếu duy trì được đà tăng trưởng như vừa qua thì quy mô GDP của Việt Nam ước sẽ đạt khoảng 2.500 tỷ USD, còn thu nhập bình quân đầu người đạt khoảng 18.000 USD vào dịp kỷ niệm 100 năm thành lập nước (1945-2045).

Cơ sở, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của Việt Nam hiện nay là to lớn chưa từng có, được cộng đồng trong nước và thế giới ghi nhận. Đây là kết quả tổng hợp, thước đo khả năng tự chủ, tự cường của nền kinh tế, khẳng định chất lượng thể chế, hiệu quả phản ứng chính sách và phản ứng thị trường của Đảng, Nhà nước, toàn thể cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân Việt Nam.

*Năm 2020, thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam được đánh giá là 1 trong 10 thị trường chứng khoán có sức chống chịu với đại dịch Covid-19 và phục hồi tốt nhất thế giới.*

Theo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, năm 2020, chỉ số VN-Index vượt 1.100 điểm, đạt 1.103,87 điểm, tăng mạnh tới 67% so với thời điểm thấp nhất của năm 2020, tăng 14,9% so với thời điểm cuối năm 2019; chỉ số HNX-Index tăng gần 119% so với thời điểm cuối quý I/2020 và tăng 98,1% so với cuối năm 2019. Nhờ đó, TTCK Việt Nam được đánh giá là 1 trong 10 thị trường chứng khoán có sức chống chịu với đại dịch và phục hồi tốt nhất thế giới.

Số liệu thống kê cũng cho thấy, quy mô thị trường cổ phiếu vượt mục tiêu Chính phủ đề ra cho đến năm 2020 và thị trường trái phiếu tiếp tục duy trì đà tăng trưởng. Quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt gần 5.294 nghìn tỷ đồng, tăng 69% so với thời điểm cuối quý I và tăng 20,8% so với cuối năm 2019, tương đương với 87,7% GDP năm 2019 và 84,1% GDP năm 2020, vượt mục tiêu đề ra. Thị trường trái phiếu có 477 mã trái phiếu niêm yết với giá trị niêm yết đạt 1.388 nghìn tỷ đồng, tăng 16,8% so với cuối năm 2019 (tương đương 23% GDP).

Một điểm ấn tượng khác là thanh khoản của thị trường tăng mạnh lên mức cao kỷ lục. Điều này phần nào cho thấy sức hấp dẫn của TTCK Việt Nam dù chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19. Cụ thể, giá trị giao dịch bình quân năm 2020 đạt trên 7.420 tỷ đồng/phiên, tăng 59,3% so với bình quân năm 2019. Thanh khoản trên thị trường trái phiếu tiếp tục tăng trưởng mạnh, bình quân đạt trên 10.393 tỷ đồng/phiên, tăng 13% so với năm 2019.

Bên cạnh đó, số liệu thống kê cũng cho thấy, số lượng tài khoản nhà đầu tư mở mới trong năm cũng tăng mạnh. Cụ thể, số tài khoản nhà đầu tư trong nước mở mới năm 2020 đạt 393.659 tài khoản, tăng 94% so với số lượng tài khoản mở mới trong năm năm 2019, khối ngoại mở mới 2.856 tài khoản. Như vậy, lũy kế tới hết tháng 12/2020, tổng số lượng tài khoản chứng khoán tại Việt Nam đạt hơn 2,77 triệu tài khoản, tăng 16,7% so với cuối năm 2019.

TTCK phát sinh tiếp tục đóng vai trò phòng vệ rủi ro hiệu quả, có tác dụng ổn định tâm lý nhà đầu tư. Khối lượng giao dịch bình quân đạt 156.852 hợp đồng/phiên, tăng 77% so với bình quân năm 2019. Tính tại thời điểm 31/12/2020, khối lượng mở OI toàn thị trường đạt 40.339 hợp đồng, tăng 143% so với cuối năm 2019.



Bất chấp đại dịch Covid-19 bùng phát đã ảnh hưởng đáng kể tới hoạt động sản xuất kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp, song nhiều doanh nghiệp niềm yết/đăng kí giao dịch vẫn có kết quả kinh doanh khả quan. Số lượng doanh nghiệp báo cáo có lãi vẫn chiếm 84% tổng số công ty đã thực hiện báo cáo trong quý III/2020, điều này thể hiện doanh nghiệp đã có sức chịu đựng khá tốt dù trải qua dịch Covid-19.

Trong bối cảnh dịch Covid-19, UBCKNN tăng cường công tác giám sát, phối hợp giám sát thường xuyên và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trên TTCK góp phần tích cực để thị trường phát triển ổn định. Năm 2020, UBCKNN ra quyết định xử phạt đối với 380 tổ chức, cá nhân với tổng số tiền phạt và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp là 22,2 tỷ đồng; có 02 vụ án liên quan đến thao túng TTCK đã được xét xử. Đồng thời, ra quyết định chấm dứt hoạt động đối với 01 công ty chứng khoán; Đưa vào diện kiểm soát đối với 01 công ty chứng khoán; thu hồi giấy phép hoạt động 01 công ty quản lý quỹ và tạm ngừng hoạt động 01 công ty quản lý quỹ... Tình hình hoạt động của các tổ chức kinh doanh chứng khoán về cơ bản vẫn duy trì được sự ổn định và có tăng trưởng.

Về nâng hạng thị trường chứng khoán, UBCKNN cho biết, cơ quan này đã tận dụng hỗ trợ kỹ thuật của Ngân hàng Thế giới về nâng hạng thị trường trong khuôn khổ chương trình phát triển thị trường vốn J-CAP. Hỗ trợ kỹ thuật tập trung vào các hoạt động nhằm đánh giá, tư vấn về các giải pháp nhằm tháo gỡ những trở ngại đối với việc nâng hạng TTCK từ Cận biên lên Mới nổi theo phân hạng của MSCI và/hoặc FTSE Russell. Đến nay, FTSE Russell tiếp tục duy trì Việt Nam trong danh sách chờ xét nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi.

Nhìn chung, bối cảnh quốc tế và trong nước đã tác động và tạo ra những diễn biến phức tạp của TTCK Việt Nam năm 2020. Những diễn biến này cũng cho thấy thị trường tài chính nói chung và TTCK Việt Nam đã có sự liên thông và gắn kết chặt chẽ với thị trường tài chính thế giới, chịu tác động sâu sắc từ những biến động trên thị trường tài chính thế giới.

## II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Trước những biến động mạnh của thị trường chứng khoán thế giới và trong nước, Năm 2020 kết quả kinh doanh của VICS có tăng so với năm 2019, nhưng vẫn lỗ.

### Tóm tắt kết quả kinh doanh:

Chỉ tiêu	Đơn vị: Tỷ đồng		
	2020	2019	Tỷ lệ 2020/2019
Tổng doanh thu	6,64	6,29	105,56%
Doanh thu từ hoạt động môi giới chứng khoán	3,15	3,09	101,94%
Doanh thu hoạt động đầu tư CK, hợp tác kinh doanh chứng khoán	0,32	0,30	106,67%
Doanh thu hoạt động tư vấn	2,49	2,56	97,26%
Doanh thu khác	0,68	0,34	200%
Lợi nhuận trước thuế	(3,49)	(23,95)	



- **Hoạt động môi giới chứng khoán**

Trong năm 2020, doanh thu hoạt động môi giới đạt 3,15 tỷ đồng tương đương so với năm 2019. Tỷ trọng thị phần môi giới của VICIS vẫn còn nhỏ, nguyên nhân chủ yếu là đến thời điểm 31/12/2020 VICIS vẫn chưa thể tiếp cận được nguồn vốn tín dụng để hợp tác với nhà đầu tư và chưa được thực hiện hoạt động Margin.

- **Hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp**

Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp đạt 2,49 tỷ đồng tương đương so với năm 2019. Đây được xem là thế mạnh trong hoạt động của công ty, với đội ngũ chuyên gia, chuyên viên tư vấn trình độ cao, có bề dày kinh nghiệm trên thị trường chứng khoán, mặc dù chịu áp lực cạnh tranh giảm giá rất lớn từ rất nhiều công ty chứng khoán khác trên thị trường, ngoài việc thực hiện các nghiệp vụ thông thường như tư vấn niêm yết, tăng vốn, đấu giá cổ phần, tư vấn tổ chức DHDGD... Công ty đã tiếp cận được các hợp đồng lớn có khả năng mang lại giá trị gia tăng cao như các hợp đồng về tái cơ cấu chiến lược doanh nghiệp, thu xếp nguồn vốn và các hợp đồng về M&A,.... Công ty cũng đã ký được những hợp đồng tư vấn hợp nhất, tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp, tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp. Tuy nhiên do hạn chế tiềm lực tài chính nguồn vốn nên công ty mới chỉ dừng ở việc hợp tác từng phần, hoặc chuyển giao cho công ty chứng khoán khác thực hiện.

- **Hoạt động hợp tác kinh doanh chứng khoán**

Doanh thu từ hoạt động đầu tư chứng khoán và hợp tác kinh doanh chứng khoán năm 2020 đạt 0,32 tỷ đồng (chủ yếu là doanh thu từ hoạt động hợp tác kinh doanh chứng khoán hay dịch vụ tài chính khác) tương đương so với năm 2019. Có thể nói đây là mảng hoạt động tạo ra doanh thu chủ yếu và bền vững đối với một công ty chứng khoán có mạng lưới khách hàng ổn định và có khả năng kiểm soát rủi ro tốt. Tuy nhiên như đã đề cập ở trên, trong suốt năm 2020 công ty gần như không thể tiếp cận được với các nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng và ngân hàng trong khi nguồn vốn của công ty hạn hẹp.

- **Hoạt động tự doanh và đầu tư góp vốn**

Trong năm 2020, VICIS tiếp tục thực hiện cơ cấu lại danh mục hiện có của các năm trước tồn đọng.

- **Lợi nhuận trước thuế**

Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2020 công ty có khoản lỗ 3,495 tỷ đồng, lỗ ít hơn so với năm 2019, dẫn đến hai năm công ty lỗ liên tiếp và đưa cổ phiếu vào tình trạng kiểm soát và hạn chế giao dịch, nguyên nhân do công ty thực hiện trích lập dự phòng các khoản phải thu



khó đòi lên đến 17.6 tỷ đồng năm 2019 và năm 2020 doanh thu không tăng lên mà các chi phí hoạt động tối thiểu của công ty vẫn phải duy trì nên cả hai năm đều lỗ.

- **Hoạt động đầu tư và phát triển hệ thống CNTT**

VICS đang triển khai hệ thống giao dịch mới với nhiều tiện ích hơn nhằm đáp ứng tối đa yêu cầu của Nhà đầu tư trong thời gian tới.

- **Công tác tổ chức nhân sự và bộ máy hoạt động**

Việc cơ cấu tổ chức và tuyển dụng nhân sự vẫn đảm bảo hoạt động công ty được vận hành một cách ổn định và phát triển. Đến thời điểm hiện nay VICS có 02 Chi nhánh tại Hà Nội là chi nhánh Hà Nội và chi nhánh Hà Thành.

- **Báo cáo về các khoản phải thu của công ty :** Có nhiều khó khăn trong việc thu hồi các khoản công nợ, chi tiết từng khoản sẽ báo cáo trực tiếp tại Đại hội

### III. KẾ HOẠCH CHỈ TIÊU KINH DOANH NĂM 2021

Kế hoạch kinh doanh năm 2021 được triển khai cụ thể theo các mảng hoạt động trên cơ sở định hướng phát triển kinh doanh được nêu chi tiết tại Báo cáo của Hội đồng quản trị. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2021 cụ thể như sau:

*Đơn vị: tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021
<b>A</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>6,95</b>	<b>10,5</b>
<b>I</b>	<b>Doanh thu kinh doanh</b>	<b>6,64</b>	<b>10,2</b>
1	Doanh thu từ hoạt động môi giới	3,15	5,2
2	Doanh thu hoạt động tự doanh, đầu tư tài chính khác	0,32	0,5
3	Doanh thu hoạt động tư vấn	2,49	4,0
4	Doanh thu khác	0,68	0,5
<b>B</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>10,46</b>	<b>9,8</b>
<b>I</b>	<b>Chi phí kinh doanh</b>	<b>4,13</b>	<b>4,0</b>
<b>II</b>	<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>5,74</b>	<b>5,5</b>
<b>III</b>	<b>Chi phí khác</b>	<b>0,59</b>	<b>0,3</b>
<b>C</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>(3,495)</b>	<b>0,7</b>
<b>D</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ</b>	<b>(102)</b>	



## Các giải pháp chính để thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2021

- Tăng tỷ trọng thị phần mỗi giới: đưa ra các dịch vụ giá trị gia tăng cho khách hàng, tăng tính cạnh tranh trên thị trường.
- Dẩy mạnh hoạt động tư vấn, tái cấu trúc chiến lược doanh nghiệp chủ động tiếp cận với các doanh nghiệp
- Tích cực làm việc, đàm phán với các ngân hàng, tổ chức tín dụng để có nguồn vốn phục vụ hoạt động hợp tác kinh doanh với khách hàng.
- Phát triển mạng tư vấn đầu tư, coi đây là mũi nhọn để thu hút khách hàng.
- Đào tạo, nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ, nhân viên trong Công ty.

## IV. CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐHĐCĐ THÔNG QUA:

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, kế hoạch kinh doanh năm 2021, đồng thời trên cơ sở các dự báo tình hình phát triển kinh tế - xã hội cả nước, diễn biến của TTCK trong nước, quốc tế trong năm 2021, kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua các vấn đề sau đây:

- 1) Thông qua Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2020.
- 2) Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2021.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**T/M. BAN ĐIỀU HÀNH**  
**Tổng Giám đốc**



**Tô Thành Vinh**



TP Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 05 năm 2021

Số: 78/2021/BC-BKS

**BÁO CÁO**  
**CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY**  
(Trình Đại hội cổ đông thường niên 2021)

*Kính thưa đoàn chủ tịch,  
Kính thưa các quý vị cổ đông,*

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;

Thay mặt Ban kiểm soát tôi xin báo cáo Đại hội các nội dung sau:

**Phần I**  
**HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT****I. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2020:**

- Tham gia các buổi họp của Hội đồng quản trị;
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại ĐLHĐCD thường niên năm 2020 đối với HĐQT, Ban điều hành;
- Xem xét các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong năm 2020;
- Xem xét các Báo cáo định kỳ (hàng quý) của HĐQT và Ban điều hành;
- Kiểm tra, giám sát báo cáo tài chính, báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty. Phối hợp với công ty kiểm toán độc lập để xem xét tình hình tài chính và xem xét những ảnh hưởng trọng yếu của các sai sót kế toán đến báo cáo tài chính. Giám sát Ban điều hành trong việc sửa chữa những sai sót, thực thi những kiến nghị mà các kiểm toán viên đưa ra.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định của Công ty về tài chính và chi tiêu nội bộ.
- BKS đưa ra một số ý kiến góp ý với HĐQT và Ban Điều hành về công tác kiểm soát nội bộ, về tình hình sản xuất kinh doanh trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của Ban Kiểm soát.

**II. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020.**

Tổng thù lao trong năm của ban kiểm soát là : 91 triệu đồng, ngoài ra BKS tận dụng cơ sở vật chất của Công ty để tổ chức các buổi họp của BKS, không phát sinh các phí khác. Do đó, trong năm không có bất cứ một khoản chi phí nào của Ban Kiểm soát hạch toán vào chi phí Công ty.



## **Phần II**

### **TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN KIỂM SOÁT**

- Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường với các nội dung chính sau:
  - Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán
  - Tổng kết hoạt động của BKS năm 2020.
  - Đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban điều hành năm 2020.
  - Đề xuất đơn vị kiểm toán năm 2020, thống nhất nội dung Báo cáo BKS tại ĐHĐCĐ năm 2020.
  - Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2021.
- Trước khi tiến hành ĐHĐCĐ trong năm 2021, BKS cũng đã tổ chức họp để tổng kết hoạt động năm 2020 cũng như thống nhất các nội dung sẽ báo cáo tại Đại hội này.
- Tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên. Trong năm 2020 các thành viên Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ được phân công với tinh thần trách nhiệm cao.

## **Phần III**

### **KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY**

- Đến hết năm 2020, BKS không thấy điều gì bất thường trong hoạt động kinh doanh cũng như tình hình tài chính của Công ty. Tuy nhiên việc còn khoản nợ Công ty TNHH MTV Đầu tư và phát triển nông nghiệp Hà Nội (Handico) số tiền gốc là 5,86 tỷ đồng và tiền lãi là 7,41 tỷ đồng nên ngày 7/5/2021 Công ty Handico đã gửi công văn yêu cầu VICS thanh toán toàn bộ số nợ. Nếu không thanh toán cho Handico, Handico yêu cầu thủ tục phá sản đối với VICS;
- Công ty thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tài chính, công bố thông tin tài chính định kỳ và bất thường tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam của tổ chức niêm yết;
- Việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt tại Hà Nội là công ty kiểm toán độc lập thực hiện rà soát và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 tuân thủ đúng quy định tại điều lệ Công ty và Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
- BKS đã rà soát BCTC 6 tháng và cả năm 2020 của Công ty cũng như phối hợp làm việc với các kiểm toán viên của Công ty Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt tại Hà Nội (đơn vị thực hiện kiểm toán năm 2020) để hiểu và làm rõ các vấn đề phát sinh trong quá trình kiểm toán;
- Việc ghi chép, lập và trình bày báo cáo tài chính đã tuân thủ đúng chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán được phát hành đúng hạn vào cuối tháng 3/2021. Kết quả kiểm toán cho thấy Báo cáo tài chính năm 2020 phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020 cũng như kết quả kinh doanh năm 2020. Ngoài ra không có sai sót trọng yếu nào xảy ra trong năm 2020 về công tác hạch toán kế toán.

Cũng như nội dung tại Báo cáo Kết quả hoạt động năm 2020 VICS lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN âm hơn 3,49 tỷ đồng không đạt chỉ tiêu nhiệm vụ kinh doanh năm 2020 theo nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên đã đề ra.

Ban Kiểm soát đồng ý về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, các đánh giá về hoạt động và tài chính trong các báo cáo của công ty và đơn vị kiểm toán.

## **Phần IV**

### **KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,**



## TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

- Trong năm, BKS ghi nhận không có điều gì bất thường trong hoạt động của các thành viên HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty;
- HĐQT đã giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành về việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCD đã đề ra đầu năm tại Đại hội thường niên;
- Công ty hoàn thành việc thay đổi Điều lệ theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Ban hành kịp thời các Nghị quyết sau khi Hội đồng quản trị và sau khi có kết quả kiểm phiếu dưới hình thức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản các thành viên thông qua tờ trình;
- HĐQT đã tiến hành điều đặn các cuộc họp định kỳ, đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của công ty;
- Lập Báo cáo hoạt động hàng quý kịp thời và tuân thủ đúng theo quy định của pháp Công ty.

### Phần V

#### ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

- Trong năm 2020, BKS đã được tạo điều kiện làm việc từ phía HĐQT và Ban điều hành;
- BKS nhận được đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; nhận đầy đủ các Báo cáo của HĐQT cũng như Ban điều hành trong năm;
- BKS đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, có đóng góp ý kiến trong các cuộc họp và thường xuyên trao đổi các vấn đề vướng mắc.

### Phần VI

#### KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đang diễn ra phức tạp trong thời gian qua đã ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế nói chung và thị trường chứng khoán nói riêng. Để duy trì và phát triển công ty trong giai đoạn này hết sức khó khăn, BKS kiến nghị Hội đồng quản trị, Ban điều hành tìm kiếm các đối tác để sáp nhập hoặc góp vốn đầu tư vào để phát triển công ty.

### Phần VII:

#### KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

Theo kế hoạch, trong năm 2021, nếu không có gì thay đổi Ban kiểm soát mới sẽ thực hiện các nhiệm vụ trong năm 2021 theo đúng chức năng và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và tuân thủ các quy định của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trình trước Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Nguyễn Thị Hoa Huệ





Tp HCM, ngày 21 tháng 05 năm 2021

## TỜ TRÌNH

(V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021)

**Kính trình: Hội đồng Cổ đông Công ty CP chứng khoán TM & CN Việt Nam**

- Căn cứ Nghị định số 105/2004/NĐ-CP ngày 30/03/2004 của Chính phủ ban hành qui chế kiểm toán độc lập trong nền kinh tế quốc dân; Thông tư số 64/TT-BTC ngày 29/6/2004 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 105/2004/NĐ-CP;
- Căn cứ Nghị định số 30/2009/NĐ-CP ngày 30/3/2009 của Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2004/NĐ-CP;
- Thực hiện Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán và Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 910 về Công tác soát xét Báo cáo tài chính;

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại Hội đồng cổ đông Công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 bao gồm: Soát xét BC tài chính bán niên tại 30/6/2021, Kiểm toán BCTC cho năm kết thúc tại ngày 31/12/2021, Kiểm toán báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính 6 tháng đầu năm và cả năm 2021.

Hiện Ban Kiểm soát đã tham khảo và tìm hiểu từ các công ty kiểm toán lớn và chuyên nghiệp thì có các thông tin như sau:

STT	Công ty Kiểm toán	Địa chỉ
1	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	Số 01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
2	Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt tại Hà Nội	P.806, Tòa Nhà 1713 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Tp.Hà Nội

### TIÊU THỨC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

- Đây là những Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, thuộc danh sách đã được UBCK chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết;
- Có kinh nghiệm kiểm toán; Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của CTCP Chứng khoán thương mại và công nghiệp Việt Nam về phạm vi và tiến độ kiểm toán;



- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

### **ĐỀ XUẤT CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên Ban kiểm soát xin đề xuất với Đại Hội Đồng Cổ Đông duyệt danh sách công ty kiểm toán đồng thời ủy quyền cho Hội Đồng Quản trị lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán trên để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

Trân trọng!

**TM. BAN KIỂM SOÁT**



**NGUYỄN THỊ HOA HUỆ**

